

Bản án số: 30/ 2023/ DS-ST

Ngày: 14 /8 /2023

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Anh

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

Ông Trần Văn Sơn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn. TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thúy Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2023/TLST- DS ngày 17 tháng 04 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35 /2023/QĐST- DS ngày 7 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S. Địa chỉ trụ sở: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, quận 3, TP Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Đức Thạch D, Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế C, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Ngân hàng TMCP S - chi nhánh Đà Nẵng theo Quyết định ủy quyền số 3270/2022/QĐ-PL ngày 26/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP S. Ông C ủy quyền lại cho ông Nguyễn Hữu Th - chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ. Địa chỉ: 130, phường H, quận H, TP Đ theo giấy ủy quyền số 14.8/2023/GUQ-CNĐN ngày 14 tháng 8 năm 2023. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đăng L, sinh năm: 1988. HKTT: Tổ 42, phường M, quận Ng, thành phố Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án và quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện nguyên đơn trình bày:*

Ngân hàng TMCP S với ông Nguyễn Đăng L có ký Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số: LD 1534800292 ngày 14/12/2015. Số tiền: 150.000.000 đồng.

Mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 48 tháng, lãi suất 7.5%/năm. Thời điểm trả hết nợ: 14/12/2019. Tính đến ngày 14/08/2023, ông Nguyễn Đăng L còn phải trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền cụ thể như sau: Nợ gốc 78,075,000 đồng và nợ lãi tính đến ngày 14/8/2023 là 69.809.145 đồng (gồm lãi trong hạn là 29.062.500 đồng và quá hạn là 40.746.645 đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là: 147.884.145 đồng.

Trong quá trình vay vốn, ông Nguyễn Đăng L không thực hiện đúng nội dung đã cam kết trong hợp đồng tín dụng. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Nguyễn Đăng L vẫn không có thiện chí trả nợ vay. Hiện tại, toàn bộ nợ vay của ông Nguyễn Đăng L đã chuyển sang nợ quá hạn.

Do vậy, Ngân hàng TMCP S yêu cầu ông Nguyễn Đăng L hoàn trả số nợ nêu trên.

Yêu cầu ông L còn phải tiếp tục trả lãi từ ngày 15/8/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Ngân hàng xin rút yêu cầu đối với khoản nợ lãi chậm trả lãi là 14.209.932 đồng.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không có ý kiến trình bày.

* Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án gồm:

1. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thẩm tra viên, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

* Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm này thấy rằng về cơ bản Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 BLTTDS. Thẩm phán đã xác định đúng về thẩm quyền thụ lý vụ án, thời hiệu khởi kiện, quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng theo quy định của BLTTDS.

- Việc thu thập chứng cứ: Về cơ bản việc thu thập chứng cứ đảm bảo theo đúng Điều 95 BLTTDS.

- Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho VKS và người tham gia tố tụng theo đúng quy định tại Điều 170, 171, 177, 178, 203, 205, 210 BLTTDS.

- Về thời hạn chuẩn bị xét xử Tòa án thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 203 BLTTDS.

* Việc tuân theo pháp luật của HĐXX, Thư ký tại phiên tòa:

Tại phiên Tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện nguyên tắc xét xử, thủ tục phiên tòa sơ thẩm theo đúng quy định tại chương II, chương XIV BLTTDS. Thư ký được phân công đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 51 BLTTDS.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án:

Từ khi thụ lý cho đến thời điểm này theo các quy định tại Điều 70, 71, 72 BLTTDS thì thấy nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định Bộ luật tố tụng còn bị đơn chưa chấp hành đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 463, 466, 467, 468 của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP S đối với ông Nguyễn Đăng L

Tuyên buộc ông Nguyễn Đăng L phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S số nợ tại Hợp đồng tín dụng số: LD 1534800292 ngày 14/12/2015, hiện nay còn nợ gốc 78,075,000 đồng và nợ lãi tính đến ngày 14/8/2023 là 69.809.145 đồng (gồm lãi trong hạn là 29.062.500 đồng và quá lãi hạn là 40.746.645 đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là: 147.884.145 đồng.

Kể từ ngày 15/8/2023 ông Long còn phải tiếp tục thanh toán lãi theo thỏa thuận hợp đồng ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đòi tiền lãi là 14.209.932 đồng

Án phí ông Long phải chịu theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP S đối với ông Nguyễn Đăng L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Ông Nguyễn Đăng Long đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên căn cứ khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt

[3] Về nội dung vụ án: Ngân hàng TMCP S với ông Nguyễn Đăng L có ký Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số: LD 1534800292 ngày 14/12/2015.Số tiền: 150.000.000 đồng. Mục đích vay tiêu dùng,thời hạn vay48 tháng,lãi suất 7.5%/năm.Thời điểm trả hết nợ:14/12/2019.

Tính đến ngày 14/8/2023 ông Nguyễn Đăng L còn nợ Ngân hàng TMCP S số tiền cụ thể như sau: nợ gốc 78,075,000 đồng và nợ lãi tính đến ngày 14/8/2023 là 69.809.145 đồng (gồm lãi trong hạn là 29.062.500đồng và quá lãi hạn là 40.746.645đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là: 147.884.145đồng.

Nay Ngân hàng TMCP S yêu cầu ông Nguyễn Đăng L hoàn trả số nợ này.

Yêu cầu ông Long còn phải tiếp tục trả lãi từ ngày 15/8/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số: LD 1534800292 ngày 14/12/2015 được ký kết giữa Ngân hàng ông Long trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà L đã không thực hiện việc trả nợ đúng hạn là vi phạm định kỳ trả nợ, là bên có lỗi trong việc thực hiện hợp đồng tín dụng mà các bên đã thỏa thuận ký kết. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S đối với ông L phải thanh toán cho Hợp đồng vay nêu trên số tiền: hiện nay còn nợ gốc 78,075,000 đồng và nợ lãi tính đến ngày 14/8/2023là 69.809.145 đồng(gồm lãi trong hạn là 29.062.500đồng và quá lãi hạn là 40.746.645đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là: 147.884.145đồng và yêu cầu kể từ ngày 15/8/2023 ông L còn phải tiếp tục thanh toán lãi theo thỏa thuận của hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Yêu cầu này của nguyên đơn là phù hợp với Điều 471,474, 476 của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010 nên được chấp nhận.

[5] Đòi với yêu cầu của Ngân hàng xin rút yêu cầu đối với khoản nợ lãi chậm trả lãi là 14.209.932đồng, thì thấy hoàn toàn tự nguyện và phù hợp pháp luật nên cần chấp nhận đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện này.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí, số tiền phải chịu là 7.394.207đ.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí 3.650.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0009600 ngày 12 tháng 04 năm 2023.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 463, 466, 467, 468 của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP S đối với ông Nguyễn Đăng L.

Xử: Tuyên buộc ông Nguyễn Đăng L phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S đối với Hợp đồng tín dụng số: LD 1534800292 ngày 14/12/2015, nợ gốc 78.075.000 đồng và nợ lãi tính đến ngày 14/8/2023 là 69.809.145 đồng (gồm lãi trong hạn là 29.062.500 đồng và quá lãi hạn là 40.746.645 đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là: 147.884.145 đồng

Kể từ ngày 15/8/2023 ông L còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản nợ lãi chậm trả lãi là 14.209.932 đồng.

3/ Về án phí: Ông Long phải chịu án phí, số tiền phải chịu là 7.394.207 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí 3.650.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0009600 ngày 12 tháng 04 năm 2023.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết trích sao kết quả phiên tòa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Dương sự;
- Viện KSND quận Ngũ Hành Sơn; ĐN
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn; ĐN
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lương Thị Anh